

Mẫu 6: Hướng dẫn viết đề cương nghiên cứu xét tuyển trình độ tiến sĩ

I. Một số quy định

1. Sử dụng bảng mã Unicode, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13 hệ soạn thảo Winword.
2. Giãn dòng 1,5 lines, lề trên 3,5 cm; lề dưới 3,0 cm; lề trái 3,5 cm; lề phải 2,0 cm.
3. Đánh số trang ở trên giữa mỗi trang giấy, bắt đầu từ phần đặt vấn đề.
4. Đề cương in một mặt, đóng bìa mềm, trang bìa và trang phụ bìa trình bày theo mẫu 6.1
5. Có chữ ký của người dự kiến hướng dẫn và xác nhận của Khoa/Bộ môn ở trang phụ bìa (01 quyển có xác nhận và chữ ký gốc + 06 quyển chữ ký photo).

II. Cấu trúc đề cương nghiên cứu

Đề cương nghiên cứu dài tối đa 30 trang, không kể phụ lục và tài liệu tham khảo, gồm những nội dung chính sau:

1. Lý do mong muốn đăng ký học NCS tại Trường Đại học Y Dược (tối đa không quá 2 trang): Cần làm rõ quá trình công tác, các thành tích chuyên môn và nghiên cứu khoa học đã đạt được, việc học NCS tại Trường Đại học Y Dược giúp ích gì cho sự phát triển của Người dự tuyển.
2. Đặt vấn đề, câu hỏi nghiên cứu và mục tiêu đề tài (tối đa 2 trang): Cần làm nổi bật câu hỏi nghiên cứu và đưa ra các minh chứng rõ ràng về ý nghĩa khoa học, ý nghĩa thực tiễn, tính mới của nghiên cứu. Trình bày mục tiêu đề tài theo đúng quy định về cách viết mục tiêu.
3. Tổng quan tài liệu (tối đa 10 trang): Cấu trúc tổng quan tài liệu bám sát mục tiêu nghiên cứu, thể hiện được năng lực tóm tắt và tổng hợp các tài liệu, nghiên cứu khác của học viên. Tổng quan tài liệu không trình bày các nội dung mang tính kinh điển trong sách giáo khoa.
4. Đối tượng và Phương pháp nghiên cứu (tối đa 12 trang) gồm các tiểu mục sau:
 - a) Tiêu chuẩn lựa chọn và loại trừ đối tượng nghiên cứu;
 - b) Địa điểm và thời gian nghiên cứu (thời gian nghiên cứu phân định rõ thời gian thu nhận đối tượng nghiên cứu và thời gian phân tích số liệu, viết bài báo và luận án);
 - c) Thiết kế nghiên cứu;
 - d) Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu;
 - e) Biến số/chỉ số nghiên cứu: Cần xác định rõ biến số đầu ra/kết cục lâm sàng chính (primary study outcomes) và các biến số liên quan/ảnh hưởng (covariates);
 - f) Phương pháp/công cụ thu thập thông tin;
 - g) Kỹ thuật can thiệp sử dụng trong nghiên cứu;
 - h) Quy trình nghiên cứu (nêu rõ các thời điểm thu thập thông tin các biến số trong mục e, thời điểm can thiệp);
 - i) Sai số tiềm năng và biện pháp không chế;
 - j) Dự kiến phương pháp thống kê để sử dụng phân tích số liệu;
 - k) Đạo đức nghiên cứu;
5. Dự kiến kết quả nghiên cứu (tối đa 2 trang): Trình bày ít nhất 03 bảng trống liên quan đến đặc điểm đối tượng nghiên cứu, các mục tiêu nghiên cứu, mỗi mục tiêu ít nhất 01 bảng. Bảng trống cần thể hiện được phương pháp thống kê sử dụng.

6. Dự kiến Bàn luận (1 trang).
7. Dự kiến Kết luận (không bắt buộc).
8. Tài liệu tham khảo (không tính vào số trang giới hạn của đề cương). Phần này không đánh số trang. Tài liệu tham khảo được trích dẫn theo số thứ tự xuất hiện trong Đề cương, không theo tên tác giả và năm. Tài liệu trích dẫn đánh số và trình bày theo quy định AMA (có thể tham khảo: https://libguides.usc.edu/ld.php?content_id=49818556).

9. Phụ lục

Phụ lục 1: Kế hoạch thực hiện nghiên cứu

Phụ lục 2: Dự trù kinh phí cho đề tài (nếu có)

Phụ lục 3: Thông tin thêm về kỹ thuật can thiệp trong nghiên cứu

Phụ lục 4: Công cụ thu thập thông tin (nếu có)

Phụ lục 5: Phiếu cung cấp thông tin và Đơn tham gia nghiên cứu

Phụ lục 6: Các nội dung khác (nếu có)

Mẫu trang bìa đề cương nghiên cứu
(Khổ 210 x 297 mm)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
(chữ in hoa, đứng, cỡ 16)
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
(chữ in hoa, đứng, đậm, cỡ 16)

HỌ VÀ TÊN THÍ SINH
(chữ in hoa, đứng, đậm, cỡ 16-18)

TÊN ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU
(chữ in hoa, đứng, đậm, cỡ 24)

ĐỀ CƯƠNG DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH
(chữ in hoa, đứng, cỡ 16)

HÀ NỘI - 2026

Mẫu trang bìa phụ đề cương nghiên cứu
(Khổ 210 x 297 mm) (chữ in hoa, đứng, cỡ
16)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC

HỌ VÀ TÊN THÍ SINH

TÊN ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

Ngành: .

Mã số: 9720

(chữ in thường, đứng, cỡ 16)

ĐỀ CƯƠNG DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

NGƯỜI DỰ KIẾN HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

(chữ in hoa, đứng, cỡ 16)

1. Học hàm. học vị. Họ và tên- vai trò hướng dẫn

(chữ in thường, đứng, cỡ 16)

2. Học hàm. học vị. Họ và tên- vai trò hướng dẫn

(chữ in thường, đứng, cỡ 16)

HÀ NỘI – 2026